

TỪ KHÁT VỌNG RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC CỦA HỒ CHÍ MINH ĐẾN KHƠI DẬY, PHÁT HUY KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC CỦA THANH NIÊN

THS. PHẠM VĂN PHONG

Khoa CTĐ, CTCT - Trường Đại học Chính trị

Cách đây 110 năm Hồ Chí Minh đã ra đi tìm đường cứu nước với khát vọng giải phóng dân tộc khỏi sự áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến. Chính khát vọng lớn lao đó đã đưa Người vượt qua bao khó khăn, thử thách tìm ra con đường cứu nước đúng đắn và đã lãnh đạo dân tộc Việt Nam đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác. Học tập, noi gương khát vọng của Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, ngày nay cần phải bồi dưỡng, phát huy khát vọng của thanh niên trong phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng.

Khát vọng ra đi tìm đường cứu nước của Hồ Chí Minh

Từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX cả dân tộc Việt Nam đang đắm chìm trong đêm dài nô lệ, dưới ách thống trị của thực dân Pháp và phong kiến tay sai. Các tổ chức và phong trào cứu nước đang lúng túng, bế tắc về tư tưởng, đường lối và phương pháp cứu nước, có xu hướng đi vào ngõ cụt. Khát vọng giải phóng dân tộc chưa có lời giải. Trước bối cảnh đó, với lòng yêu nước thương dân, với khát vọng giải phóng dân tộc khỏi áp bức, làm than. Với nhãn quan chính trị sắc bén, Nguyễn Tất Thành đã nhận ra và vượt lên trên những hạn chế của những nhà yêu nước đương thời, từ đó Người quyết định sang phương



Tây để tìm đường cứu nước. Ngày 05/6/1911, người thanh niên 21 tuổi Nguyễn Tất Thành rời bến Nhà Rồng bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước, cứu dân. Đó là bước ngoặt khởi đầu dẫn tới sự thay đổi số phận của nhân dân ta, thai nghén cho sự hình thành tư tưởng lớn, khát vọng mãnh liệt của Người, định hình đường lối cách mạng, dẫn tới thời đại mới,

thời đại rực rỡ nhất trong lịch sử vinh quang hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta.

Nguyễn Ái Quốc đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, đi qua nhiều nước trên thế giới, làm nhiều nghề khác nhau để rồi năm 1920 Người đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, xác định được con đường cứu nước, cứu dân. Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, tìm mọi cách truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin về Việt Nam, đồng thời chuẩn bị mọi điều kiện để tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào năm 1930. Sau 30 năm bôn ba ở nước ngoài, tháng 2/1941 Người trực tiếp về nước lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ đây Người đã biến ý chí, khát vọng của mình thành khát vọng của toàn dân tộc hướng vào mục tiêu đánh đổ thực dân để quốc giành độc lập cho Tổ quốc, tự do cho Nhân dân. Khi thời cơ đến, Hồ Chí Minh cho rằng: "Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh lớn tới đâu, dù phải đốt cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập."

⁽¹⁾ Khát vọng cháy bỏng đó của Hồ Chí Minh đã thôi thúc toàn dân ta đứng lên tiến hành Cách mạng tháng Tám 1945, cách mạng thành công, đất nước ta giành được độc lập, nhân dân giành được tự do, từ đó lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Sau Cách mạng tháng Tám, để tiếp tục hiện thực hóa khát vọng "Độc lập - Tự do - Hạnh phúc", Hồ Chí Minh cùng Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiếp tục tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trường kỳ, gian khổ, đi từ thắng lợi này tới thắng lợi khác. Hồ Chí Minh đã tiếp luồng sinh khí, truyền ý chí, quyết tâm không gì lay chuyển nỗi về giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước tới toàn dân Việt Nam yêu nước. Người đã thành công trong việc biến quyết tâm, ý chí thống nhất đất nước ấy, giải tỏa khát vọng ấy bằng hành động quật khởi của cả một dân tộc. Hồ Chí Minh đã huy động được toàn bộ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Có thể nói, khát vọng của Hồ Chí Minh là khát vọng giải phóng, giải phóng dân tộc ta ra khỏi tình cảnh bị áp bức, bóc lột, làm cho Tổ quốc độc lập và

thống nhất, nhân dân ta từ nô lệ tới tự do, ở địa vị người làm chủ. Đó còn là khát vọng phát triển đất nước theo hướng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh thể hiện rõ khát vọng phát triển ấy với một tầm mắt nhìn xa trông rộng, thực hiện lý tưởng, mục tiêu xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội văn minh, tiến bộ, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Cho đến khi cuối đời, khi viết bản Di chúc thiêng liêng để lại cho toàn dân, toàn Đảng, tâm nguyện cuối cùng của Người vẫn là "xây dựng thành công một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới"⁽²⁾.

Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và trách nhiệm của thanh niên

Tiếp tục thực hiện khát vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sau khi Người ra đi, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đã ra sức đoàn kết, đồng lòng, phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thử thách hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Sau 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, với sự nỗ lực của toàn Đảng toàn dân, toàn quân, đất nước "đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay."⁽³⁾

Kế thừa và phát huy những thành tựu của 35 năm tiến hành đổi mới, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước thời kỳ mới; trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng trong thời kỳ mới, Đại hội XIII của Đảng đã đề cập tới khát vọng Việt Nam trên nhiều bình diện với nhiều nội dung phong phú, thiết thực. Khát vọng Việt Nam được thể hiện trong mục tiêu tổng quát Đại hội XIII: "Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phồn vinh, hạnh phúc; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ

vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽⁴⁾. Trên cơ sở đó, Đảng xác định mục tiêu cụ thể đến năm 2025, trở thành nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đặt thanh niên ở vị trí trung tâm trong nhiều vấn đề lớn của đất nước. Thanh niên là một lực lượng xã hội to lớn, được Đảng ta coi là “rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước”, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh bày tỏ niềm hy vọng, niềm tin tưởng mãnh liệt của mình, ký thác vào thế hệ trẻ nước nhà, thế hệ sẽ làm cho Tổ quốc được vê vang, dân tộc được hùng cường và nhân dân ta có cuộc sống hạnh phúc. Người nhấn mạnh: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”⁽⁵⁾. Do đó, để góp phần hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, đòi hỏi cần phải khơi dậy, phát huy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong mỗi thanh niên Việt Nam.

Khơi dậy, phát huy khát vọng phát triển đất nước cho thanh niên

Để khơi dậy, phát huy có hiệu quả ý chí, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của thanh niên trong thời kỳ mới, cần tập trung thực hiện hiệu quả một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, khơi dậy, phát huy ý chí, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của thanh niên. Các cấp, các ngành cần quan tâm tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cho thanh niên. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân

tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội.”⁽⁶⁾ Theo đó tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức giáo dục thanh niên theo Chỉ thị số 42 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030”. Trong giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cần “Tập trung khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào, ý chí tự cường, lòng nhân ái, tinh thần đoàn kết dân tộc, đồng thuận xã hội và khát vọng phát triển đất nước”⁽⁷⁾ của thanh niên. Các cấp, các ngành cần tăng cường giáo dục cho thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, giáo dục lịch sử truyền thống, những thành tựu của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng; đặc biệt là nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước và nhận thức rõ sứ mệnh, trách nhiệm của mình trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thanh niên một cách thực chất và hiệu quả.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Đảng và Nhà nước cần quan tâm tháo gỡ những nút thắt trong cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, tạo điều kiện để tất cả các thành phần kinh tế, mỗi gia đình, cá nhân, địa phương nói chung và mỗi thanh niên nói riêng đều có cơ hội phát triển, làm giàu cho mình, cho đất nước. Đặc biệt cần xây dựng các cơ chế, chính sách phát huy tinh thần công hiến vì đất nước của mọi người dân Việt Nam nói chung và thanh niên nói riêng. Bên cạnh đó, phải thường xuyên tăng cường, đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu, thể hiện rõ ý chí,

khát vọng của mình, làm lan tỏa, nhân lên ý chí, khát vọng phát triển của thanh niên. Qua đó tạo niềm tin và động lực để thanh niên thể hiện ý chí, khát vọng xây dựng đất nước.

Ba là, xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí, rèn luyện để phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ cho thanh niên. Các cấp, các ngành cần quan tâm xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí để thanh niên phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về thể lực, trí tuệ và tâm hồn; có tình yêu lớn và trách nhiệm cao đối với gia đình, quê hương và đất nước. Các cấp ủy, các ngành cần: “Tạo động lực cho thanh niên xung kích trong học tập, lao động sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; làm chủ các kiến thức khoa học, công nghệ hiện đại, phát huy vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.”⁽⁸⁾ Đồng thời, cần quan tâm giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho thanh niên; tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên khởi nghiệp. Đồng thời, thường xuyên đổi thoại với thanh niên, kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn cho thanh niên. Cần tạo mọi điều kiện thuận lợi để thanh niên học tập, công tác, phấn đấu, rèn luyện; đồng thời phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả, định hướng phấn đấu cho thanh niên.

Bốn là, phát huy vai trò tự học tập, tự tu dưỡng, rèn luyện và tinh thần trách nhiệm của thanh niên đối với đất nước. Mỗi thanh niên cần phải xác định động cơ phấn đấu, rèn luyện đúng đắn, có ý thức làm chủ, ham học hỏi, cầu tiến bộ, không ngừng vươn lên tự khẳng định mình; đồng thời, xác định rõ trách nhiệm trước Tổ quốc và nhân dân, sống có lý tưởng, có hoài bão, khát khao vươn tới cái mới, cái tiến bộ. Bên cạnh đó, bản thân mỗi thanh niên phải luôn trau dồi đạo đức cách mạng; dưỡng tâm trong, rèn trí sáng, xây hoài bão lớn. Kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, chống tâm lý ngại khó, ngại khổ các tiêu cực, tệ nạn xã hội. Mỗi thanh niên cần bắt nhịp nhanh với điều kiện mới, có ý chí vươn lên lập thân, lập nghiệp, xung kích, sáng tạo, sẵn sàng có mặt ở mọi nơi khó khăn, gian khổ và sẵn sàng đón

nhận nhiệm vụ mới. Đặc biệt, mỗi thanh niên phải là những người xung phong đi đầu trong phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, trong hội nhập quốc tế. Đồng thời, cần tiếp tục nêu cao tinh thần tình nguyện, chia sẻ cùng cộng đồng, chăm lo cho thiếu nhi; xung phong đến với những vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, đến với những người nghèo, người yếu thế...

Năm là, phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đoàn các cấp. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cần tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đoàn kết, tập hợp, giáo dục, quản lý đoàn viên, thanh niên. Các tổ chức Đoàn cần phát huy tinh thần sáng tạo, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, các phong trào hoạt động phù hợp với nhu cầu, tâm lý, đặc điểm từng đối tượng thanh niên. Các phong trào cần bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có sức lan tỏa cao. Đồng thời, thường xuyên quan tâm chăm lo và bảo đảm quyền lợi chính đáng, hợp pháp của thanh niên. Đặc biệt, các tổ chức Đoàn cần làm tốt vai trò là “bà đỡ” cho các hoạt động khởi nghiệp của thanh niên. Tổ chức Đoàn cần tăng cường phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị, phối hợp với nhà trường, gia đình và các tổ chức trong xã hội để quan tâm giáo dục, phát huy vai trò trách nhiệm, tinh thần xung kích, sáng tạo của đoàn viên, thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./.

GHI CHÚ:

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, Biên niên tiểu sử. Nxb. Chính trị quốc gia, 2006, tập 2, tr.267

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 624

⁽³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.25

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, Sđd, tr.111-112

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 5, Sđd, tr. 216

^{(6), (8)} Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, Sđd, tr.168

⁽⁷⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1, Sđd, tr.47